

Hải Phòng, ngày 30 tháng 10 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**CÔNG TÁC TRIỂN KHAI TỰ ĐÁNH GIÁ, KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

**BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ**  
**CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
1.	<b>Chuyển đổi số trong dạy, học</b>	<b>100</b>	<b>54</b>		
1.1.	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)				Điều kiện bắt buộc
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến				Điều kiện bắt buộc
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến:	30	3 điểm		Onluyen.vn





STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	<p>- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên)</p> <p>- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua).</p> <p>- Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng:</p> <p>(1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học;</p> <p>(2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh;</p> <p>(3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên;</p> <p>(4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.</p>		9 điểm	<p>Mức độ 1: dưới 10 điểm</p> <p>Mức độ 2: từ 10 - 20 điểm</p> <p>Mức độ 3: trên 20 điểm</p>	
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	5 điểm.	<p>Mức độ 1: dưới 4 điểm</p> <p>Mức độ 2: từ 4 - 6 điểm</p> <p>Mức độ 3: trên 7 điểm</p>	gv.haiphong.edu.vn

TẠO  
 RUC  
 HỌC P  
 N L  
 \*



STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính; có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	7 điểm	Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm	Thực hiện theo kế hoạch chuyên môn
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		0 điểm	Mức độ 3: trên 14 điểm	
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7 điểm	Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm	taphuan.cSDL.edu.vn
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		7 điểm	Mức độ 3: trên 14 điểm	
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		6 điểm		
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học:	20	8 điểm	Mức độ 1: dưới 8 điểm	Các phòng học đều có TV và kết nối Internet



STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học - Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học[1] - Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		2 điểm  0 điểm	Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14 điểm	
2.	<b>Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục</b>	100	47		
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)				Điều kiện bắt buộc
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số				Điều kiện bắt buộc
2.3.	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	70	0 điểm	Mức độ 1: dưới 20 điểm Mức độ 2: từ 20-50 điểm	





STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)	30	5 điểm	Mức độ 3 : trên 50 điểm	trung.haiphong.edu.vn  haiphong.qlcb.vn qltsapp.misa.vn  MISA Mimosa 2022  trung.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		3 điểm		
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		5 điểm		
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		9 điểm		
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		0 điểm		
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		6 điểm		
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		5 điểm		
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web) - Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:	30	4 điểm	Mức độ 1: dưới 10 điểm Mức độ 2: từ 10-18 điểm Mức độ 3: trên 18 điểm	Enetviet  thptanlao.haiphong.edu.vn
	10 điểm				



STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		0 điểm		

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Vũ Văn Đạt**